

VƯỢT NHE VÙNG ĐỈNH CŨ

Cổ phiếu hôm nay:

Mua BAF & PVS

BẢN TIN SÁNG 25/03/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1281,8 ▲0,42% **VN30** 1284,1 ▲0,20% **HNX-Index** 241,7 ▲0,22%

- ❖ Thị trường tiếp tục có sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần. Sau nhịp tăng nhanh đầu phiên, thị trường nhanh chóng hạ nhiệt và dao động ổn định trên 1.280 điểm. Mặc dù có áp lực bán trong phiên chiều nhưng thị trường vẫn có nỗ lực trở lại trên 1.280 điểm vào giai đoạn cuối phiên.
- ❖ Với diễn biến tăng nhẹ của thị trường, diễn biến phân hóa nổi bật hơn, các nhóm ngành tăng giảm xen kẽ và nhiều nhóm ngành có biến động nhẹ. Nhóm Ngân hàng vẫn có nỗ lực hỗ trợ thị trường với diễn biến sôi động của 3 ngân hàng quốc doanh. Bên cạnh đó, một số nhóm ngành có mức tăng khá tốt như nhóm Thiết bị điện, nhóm Thép, nhóm Chứng khoán ...
- ❖ Thị trường tiếp tục tăng điểm và vượt qua vùng đỉnh cũ, vùng 1.277 điểm. Mặc dù diễn biến thị trường có thận trọng và tranh chấp mạnh nhưng thanh khoản vẫn tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ thị trường trước nguồn cung chốt lời gia tăng.
- ❖ Dự kiến thị trường sẽ tiếp tục trạng thái giằng co trong phiên giao dịch tiếp theo nhưng có khả năng thị trường vẫn nhận được hỗ trợ và dần tăng điểm. Trạng thái tranh chấp mạnh sẽ tiếp diễn trong thời gian tới do nguồn cung chốt lời sẽ có chiều hướng gia tăng.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường nhưng cần quan sát diễn biến cung cầu trong nhịp tăng này.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ, tuy nhiên nên cân nhắc chốt lời các cổ phiếu tăng nhanh đến vùng kháng cự



Thế giới

Vĩ mô

Bundesbank: Nền kinh tế Đức có thể đang rơi vào suy thoái

Báo cáo hàng tháng của Bundesbank công bố ngày 21/3 cho thấy, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Đức có khả năng "giảm nhẹ trở lại" trong ba tháng đầu năm 2024, sau khi đã giảm 0,3% trong quý cuối năm 2023. [Xem thêm](#)

Thế giới

Vĩ mô

IMF: Trung Quốc có thể đẩy nhanh tăng trưởng nhờ cải cách theo hướng thị trường

Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) Kristalina Georgieva hôm 24/3 cho biết với gói cải cách toàn diện theo hướng thị trường, Trung Quốc có thể tăng trưởng nhanh hơn đáng kể so với kịch bản hiện tại. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Dow Jones giảm hơn 300 điểm

Chỉ số Dow Jones giảm điểm vào ngày thứ Sáu (22/03), nhưng vẫn ghi nhận tuần tăng tốt nhất từ đầu năm đến nay sau những phiên lập kỷ lục liên tiếp. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Thế giới vẫn còn thời gian dài để loại bỏ than

Hơn hai năm sau khi các nhà đàm phán về khí hậu lần đầu tiên cố gắng đưa than vào quên lãng, nhiên liệu hóa thạch bẩn nhất này đang tiếp tục trở nên phổ biến. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới lùi về mốc 2,160 USD khi đồng USD tăng giá

Giá vàng giảm vào ngày thứ Sáu (22/03) khi đồng USD mạnh lên. Tuy vậy, trong tuần qua, vàng vẫn tăng giá. [Xem thêm](#)

Trong nước

Lãi suất

Lãi suất huy động tìm đáy mới

Mặc dù đã giảm sâu, song do sức cầu tín dụng yếu, thanh khoản dư thừa, trong khi khó cho vay ra nên các nhà băng tiếp tục cắt giảm lãi suất huy động. [Xem thêm](#)

Trong nước

KRX

Hệ thống KRX chuẩn bị diễn tập lần 2

Với thông báo về việc diễn tập hệ thống KRX lần 2, thị trường đang rất kỳ vọng KRX sẽ "test" thử thành công trong tháng 5 và đi sớm vào vận hành trong thời gian tới. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Hấp thụ vốn, không chỉ chờ 'đuă thàn' hạ lãi suất

Bên cạnh việc hạ lãi suất, nhiều ngân hàng tiếp tục kiến nghị các bộ, ngành, địa phương gỡ vướng thủ tục pháp lý cho dự án bất động sản để khơi thông gói tín dụng 120.000 tỷ đồng; trong đó có các chính sách tăng tổng cầu để doanh nghiệp hấp thụ vốn. [Xem thêm](#)

Trong nước

Tỷ giá

Tỷ giá hôm nay (25/3): Đồng USD có tiếp tục đà tăng trong tuần tới?

Sáng 25/3, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam hiện ở mức 24,003 VND/USD – giảm 2 VND. Trên thị trường thế giới, chỉ số USD Index hiện ở mức 104,43 điểm. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI).
01/03/2024	FTSE công bố danh mục.
01/03/2024	MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
08/03/2024	Quỹ Vaneck công bố danh mục
15/03/2024	Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
21/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2403)
29/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý 1 2024

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/03/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
06/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/03/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 2
07/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
07/03/2024	Châu Âu	Châu Âu công bố chính sách tiền tệ
12/03/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 2
13/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
13/03/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
13/03/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Châu Âu tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
14/03/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 2
15/03/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 2
15/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 2
20/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
21/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
21/03/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
21/03/2024	Anh	Tóm tắt chính sách tiền tệ của Anh
27/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
28/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
28/03/2024	Anh	Công bố GDP của Anh tháng 2
28/03/2024	Mỹ	Công bố GDP của Mỹ tháng 2
29/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 2

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023F	2024F	2023F	2024F	2023F	2024F	Hiện tại
HOSE	NTC	4,8	198.500	276.000	39,0%	-12,3	222,4	16,9	41,7	15,9	11,2	5,0
HOSE	LHG	1,8	36.050	50.000	38,7%	-37,2	39,6	-18,4	22,2	10,8	8,9	1,1
HOSE	VNM	141,7	67.800	87.600	29,2%	0,7	8,7	4,2	13,5	16,0	15,6	4,6
HOSE	POW	26,9	11.500	14.800	28,7%	-1,0	12,5	-47,8	80,7	25,1	14,1	0,9
HOSE	OCB	30,4	14.800	18.100	22,3%	11,6	14,4	19,1	14,3	7,3	6,6	1,0
HOSE	SCS	7,1	75.500	90.300	19,6%	-17,2	29,3	-22,9	22,2	15,4	13,2	5,5
HOSE	MWG	71,8	49.100	58.500	19,1%	-11,3	5,6	-95,9	662,8	428,5	41,6	3,1
UPCoM	HND	7,0	13.900	16.500	18,7%	8,9	4,3	-23,6	64,7	16,6	9,8	1,3
HOSE	KBC	27,4	35.700	41.800	17,1%	-3,3	53,8	-21,2	22,9	13,7	11,2	1,5
HOSE	MSN	112,3	78.500	90.900	15,8%	2,7	4,2	-88,3	320,6	267,6	63,5	7,5
HOSE	REE	26,2	64.100	74.000	15,4%	-8,6	17,9	-18,7	19,7	12,0	10,4	1,5
UPCoM	PPC	4,3	13.550	15.600	15,1%	10,2	17,6	-12,4	25,9	10,0	8,8	1,1
HOSE	ACB	109,3	28.150	31.800	13,0%	13,7	9,0	17,2	12,9	6,8	6,1	1,5
HOSE	QNS	17,1	48.000	54.000	12,5%	21,4	9,5	70,2	-7,5	7,8	7,3	2,0
HOSE	ACV	186,3	85.600	96.200	12,4%	45,1	9,0	20,9	3,2	21,8	21,1	3,7
HOSE	GEG	4,6	13.350	14.800	10,9%	3,4	22,3	-56,5	61,0	39,4	18,3	1,0

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 25/03/2024 (*)	27,800 – 28,500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	31,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8.8% - 11.5%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	34,500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	21.1% - 24.1%
Giá cắt lỗ	26,200
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ KQKD Q4/2023 của BAF kém khả quan khi ghi nhận sự suy giảm ở cả 2 mảng kinh doanh là mảng nông sản và mảng chăn nuôi. Trong đó, ở mảng kinh doanh cốt lõi - chăn nuôi, tổng lượng heo bán ra giảm 10,9% svck và giá heo trung bình Q4/2023 giảm 7,6% svck (-14,7% QoQ) đạt 50.568 đồng/kg khiến doanh thu mảng chăn nuôi giảm 20,7% svck.
- ❖ KQKD của BAF có nhiều dư địa cải thiện kể từ Q1/2024 sau khi hạn chế bán đàn heo thịt ra thị trường trong tháng 12/2023 nhằm tận dụng đà tăng giá cận tết nguyên đán. Cùng với đó việc quy mô đàn heo của BAF hiện tăng lên hơn 300 nghìn con (+ 30% so với cùng kỳ, trong đó heo thương phẩm tăng 50% so với đầu năm 2023) và giá heo cải thiện mạnh trong thời gian gần đây (giá heo gần đây đã tăng lên trên 60.000 đồng/kg, tăng hơn 20% so với cuối 2023) là những động lực hỗ trợ đà cải thiện mạnh mẽ của lợi nhuận cho công ty trong thời gian tới.
- ❖ Theo chia sẻ của công ty, tính đến hết 2 tháng đầu năm doanh số bán heo của công ty đã ghi nhận giá trị tương đương với cả Q1/2023 với việc bán ra khoảng 50.000 heo thịt. Dự kiến sản lượng heo bán ra trong Q3 và Q4 sẽ cao gấp khoảng 2 lần sản lượng heo ở tháng 1 và tháng 2. Cả năm, tổng số lượng heo bán ra đạt 540 nghìn con, tăng khoảng 86% so với cả năm 2023.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Sản xuất
Vốn hóa (tỷ đồng)	4.069
SLCPĐLH (triệu cp)	144
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	2.843
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	118
SH NĐTNN còn lại (%)	49,1%
ĐB giá 52 tuần (nghìn đồng)	17,8-28,3

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	2023A
Doanh thu (tỷ đ)	10.434	7.083	5.256
LNST (tỷ đ)	322	287	20
ROA (%)	6,0	5,6	0,4
ROE (%)	32,0	18,0	1,1
EPS (đồng)	2.672	2.592	256
Giá trị sổ sách (đồng)	9.205	12.081	13.258
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	-	-
P/E (x) (*)	7,6	7,1	203
P/B (x) (*)	2,2	1,5	2,0

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Mặc dù BAF vẫn đang gặp khó khăn tại vùng cản 28.5 nhưng nhìn chung diễn biến BAF vẫn khá ổn định. Diễn biến đi ngang hiện tại đang theo chiều hướng tạo nền giá mới trong xu thế tăng. Dự kiến BAF sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tiếp tục nới rộng sóng tăng trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 25/03/2024 (*)	37,600 – 38,600
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	42,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8.8% - 11.7%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	46,000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	19.2% - 22.3%
Giá chốt lỗ	35,400
Giá mục tiêu cơ bản	

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Trong Q4/2023, PVS công bố doanh thu 6.759 tỷ đồng, tăng 27% svck. Tuy nhiên, biên LNG đã giảm còn 5,6% từ mức 8,9% cùng kỳ. Ngược lại, chi phí quản lý trong Q4/2023 tăng mạnh cùng với việc không còn những khoản hoàn nhập dự phòng lớn như cùng kỳ đã khiến LNST cổ đông công ty mẹ chỉ đạt 286 tỷ đồng, giảm 45% svck. Trong cả năm 2023, PVS đạt doanh thu 19.354 tỷ đồng, tăng 18% nhưng LNST cổ đông công ty mẹ chỉ đạt 866 tỷ đồng, giảm 13% svck.
- ❖ Thời gian vừa qua, PVS đã được trao làm tổng thầu nhiều hạng mục dự án Lô B với tổng giá trị hơn 1 tỷ USD. Trong năm 2024, chúng tôi kỳ vọng mảng M&C sẽ là động lực tăng trưởng chính khi ghi nhận các dự án điện gió cũng như một phần dự án Lô B. Ngoài ra, công ty còn có khả năng trúng thêm các dự án Lạc Đà Vàng, Sư Tử Trắng 2 GD2 cũng như các dự án điện gió khác với giá trị lên đến hơn 1 tỷ USD.
- ❖ Về dài hạn, PVS vẫn đang trong quá trình dịch chuyển từ mảng năng lượng truyền thống sang mảng năng lượng tái tạo. Đây vẫn sẽ là mảng tiềm năng với khả năng tăng trưởng cao khi PVS vừa tham gia với tư cách là nhà phát triển cũng như làm tổng thầu xây lắp. Hiện cổ phiếu đang được giao dịch ở mức P/E 20,8x.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Dầu khí
Vốn hóa (tỷ đồng)	18.402
SLCPĐLH (triệu cp)	478
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	4.544
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	169
SH NĐTNN còn lại (%)	29,0%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	24,3-40,2

TÀI CHÍNH

	2022A	2023F	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	16.373	19.725	30.337
LNST (tỷ đ)	884	895	1.437
ROA (%)	3,5	3,4	3,9
ROE (%)	6,2	7,0	8,6
EPS (đồng)	1.575	1.686	2.706
Giá trị sổ sách (đồng)	25.564	26.587	28.128
Cổ tức tiền mặt (đồng)	700	700	700
P/E (x) (*)	13,6	22,7	17,0
P/B (x) (*)	0,8	1,4	1,3

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Mặc dù có tranh chấp mạnh trong thời gian gần đây nhưng nhìn chung PVS vẫn đang được hỗ trợ theo chiều hướng tích lũy. Đồng thời PVS đang có nỗ lực dần vượt qua vùng cản 38 và điểm hỗ trợ dần được nâng lên. Dự kiến PVS sẽ tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có cơ hội tạo sóng tăng ngắn hạn.



Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
25/03	BAF	Mặc dù BAF vẫn đang gặp khó khăn tại vùng cản 28.5 nhưng nhìn chung diễn biến BAF vẫn khá ổn định. Diễn biến đi ngang hiện tại đang theo chiều hướng tạo nền giá mới trong xu thế tăng. Dự kiến BAF sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tiếp tục nở rộng sóng tăng trong thời gian tới.
	BSR	Mặc dù diễn biến còn thận trọng nhưng nhìn chung BSR vẫn được hỗ trợ tại vùng 19 sau động thái "rũ bỏ" dưới vùng này. Đồng thời tín hiệu dòng tiền đang có động thái dần tăng. Dự kiến BSR sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tạo sóng tăng ngắn hạn.
	GEX	GEX đã thành công bứt phá khỏi vùng tích lũy 21-24 kéo dài từ tháng 11/2023 kèm thanh khoản bùng nổ. Diễn biến này cho thấy cổ phiếu đã thoát khỏi trạng thái tích lũy và tiến đến mục tiêu gần nhất là vùng giá quanh 26 (đỉnh tháng 08/2022 và 09/2023).
	HHV	Mặc dù diễn biến của HHV chưa được cải thiện đáng kể và cổ phiếu vẫn đang vận động trong vùng giá 15 - 16 nhưng diễn biến khá ổn định và dòng tiền đang có động thái dần tăng. Kỳ vọng với quá trình tích lũy kéo dài, HHV sẽ thành công thoát khỏi vùng sideway này để có cơ hội tiếp cận lại vùng đỉnh 2023.
	PVS	Mặc dù có tranh chấp mạnh trong thời gian gần đây nhưng nhìn chung PVS vẫn đang được hỗ trợ theo chiều hướng tích lũy. Đồng thời PVS đang có nỗ lực dần vượt qua vùng cản 38 và điểm hỗ trợ dần được nâng lên. Dự kiến PVS sẽ tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có cơ hội tạo sóng tăng ngắn hạn.
	VGC	VGC vẫn đang duy trì được trạng thái tích lũy tốt trên nền của vùng kháng cự đã bị vượt qua 56.5-57.5 (đỉnh tháng 12/2023 và tháng 02/2024). Hiện tại, mục tiêu tiếp theo mà cổ phiếu hướng đến là đỉnh 2022. Tuy nhiên, vùng đỉnh liền kề (quanh giá 61) đang đóng vai trò là mức cản gần nhất mà VGC cần vượt quá trước khi tiến về mức đỉnh lịch sử.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục tăng điểm và vượt qua vùng đỉnh cũ, vùng 1.277 điểm. Mặc dù diễn biến có thận trọng và tranh chấp mạnh nhưng thanh khoản vẫn tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ trước nguồn cung chốt lời gia tăng. Dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục trạng thái giằng co trong phiên giao dịch tiếp theo nhưng có khả năng chỉ số vẫn nhận được hỗ trợ và dần tăng điểm. Trạng thái tranh chấp mạnh sẽ tiếp diễn trong thời gian tới do nguồn cung chốt lời sẽ có chiều hướng gia tăng.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
14/03	STB	31.65	30.50	33.50	36.50	28.80		3.8%		1.1%
08/03	VIC	46.60	45.30	52.00	59.00	41.70		2.9%		1.1%
06/03	VNM	67.80	71.40	79.10	84.10	67.00		-5.0%		0.9%
06/03	VPB	18.80	19.60	21.50	24.00	18.40	18.80	-4.1%	Đóng 14/03	0.9%
04/03	MSN	78.50	70.10	80.00	90.00	63.90		12.0%		1.9%
28/02	DHC	44.00	42.00	47.00	53.00	39.40		4.8%		3.6%
28/02	VHM	42.80	44.20	48.00	53.00	40.80		-3.2%		3.6%
28/02	VNM	67.80	70.90	79.10	84.10	67.00		-4.4%		3.6%
22/02	IJC	15.70	13.68	15.20	16.99	12.70	16.55	21.0%	Đóng 14/03	2.8%
22/02	DDV	16.00	11.00	13.00	15.00	9.90	14.00	27.3%	Đóng 20/03	2.4%
21/02	CNG	35.00	29.50	32.50	36.00	27.90	33.00	11.9%	Đóng 19/03	1.0%
21/02	VCB	96.40	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	22.10	22.70	25.50	28.50	21.40	21.40	-5.7%	Cắt lỗ 11/03	0.4%
20/02	PVP	14.00	14.00	16.00	18.00	13.20	13.75	-1.8%	Đóng 08/03	1.8%
20/02	VCG	25.65	25.50	29.00	32.00	23.40	23.95	-6.1%	Đóng 11/03	0.9%
16/02	DPG	44.20	41.50	47.00	51.00	38.40	39.20	-5.5%	Đóng 11/03	2.7%
07/02	PVS	38.50	37.40	41.00	45.00	34.40	36.30	-2.9%	Đóng 12/03	4.8%
06/02	VNM	67.80	66.90	74.10	79.10	64.00		1.3%		8.1%
05/02	VCI	53.70	43.70	48.00	52.00	40.40	53.00	21.3%	Đóng 14/03	7.8%
05/02	SSI	37.80	34.60	38.00	41.50	32.20		9.2%		9.3%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
29/01	DPR	39.80	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	36.05	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	16.10	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	19.35	17.75	20.60	23.10	16.50	19.20	8.2%	Đóng 19/03	5.5%
23/01	GDA	23.30	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	28.70	26.60	28.50	31.00	24.90		7.9%		9.6%
18/01	BAF	28.35	26.10	28.50	31.00	23.80		8.6%		10.3%
17/01	HPG	30.55	27.70	30.00	33.00	26.30		10.3%		10.2%
17/01	VPB	18.80	19.30	21.50	23.00	17.90	18.80	-2.6%	Đóng 14/03	8.7%
12/01	BCM	65.70	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.95	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.50	11.40	12.50	14.00	10.50	11.50	0.9%	Đóng 12/03	8.8%
04/01	PVD	31.95	28.20	30.00	33.00	25.90	31.20	10.6%	Đóng 06/03	10.4%
04/01	PVS	38.50	38.20	41.00	45.00	35.30	36.30	-5.0%	Đóng 12/03	8.8%
02/01	VCG	25.65	24.50	26.50	28.00	22.90	24.60	0.4%	Đóng 06/03	11.9%
Hiệu quả Trung bình								4.8%		5.3%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 📧 info@vpsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vpsc.com.vn
MST: 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)